TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2021/QĐST-HNGĐ	*Phong Thổ, ngày 30 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2021/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn L, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Lê Thị Kim O, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn L và chị Lê Thị Kim O.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Lê Văn L và chị Lê Thị Kim O thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Lê Văn L và chị Lê Thị Kim O có 02 con chung là cháu Lê An N, sinh ngày 16/5/2017 và cháu Lê Thế Đ, sinh ngày 29/12/2018. Anh Lê Văn L và chị Lê Thị Kim O thỏa thuận thống nhất: Giao cháu Lê An N cho anh Lê Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi; Giao cháu Lê Thế Đ cho chị Lê Thị Kim O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Anh Lê Văn L và chị Lê Thị Kim O không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung:* Anh Lê Văn L và chị Lê Thị Kim O tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Anh Lê Văn L và chị Lê Thị Kim O không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Lê Văn L và chị Lê Thị Kim O mỗi người phải nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh L tự nguyện nộp cả án phí cho chị O nên tổng số tiền anh L phải nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ với số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0000044, ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, anh L được nhận lại số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phong Thổ;
- UBND xã Xuân Yên, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hạnh